

Số: 127/BC-UBND

An Phú, ngày 09 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng tháng 5 năm 2022**

Thực hiện Công văn số 222/TTT-VP ngày 26/5/2021 của Thanh tra tỉnh An Giang về việc báo cáo định kỳ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, UBND huyện An Phú báo cáo như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: đã tiến hành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Vĩnh Hội Đông và UBND xã Nhơn Hội. Hiện nay đang tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra và xây dựng dự thảo kết luận thanh tra.

b) Kết luận thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 00.

- Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra) 00.

- Phát hiện vi phạm:

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, thuộc lĩnh vực; số tiền, đất, tài sản quy thành tiền được phát hiện có vi phạm: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý về kinh tế: Thu hồi về ngân sách nhà nước và xử lý khác về kinh tế: Không có.

+ Xử lý trách nhiệm: 0.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra:

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 00.

- Tiến độ thực hiện kết luận: 0.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: 0.

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

- Việc triển khai các cuộc thanh tra là 01 cuộc, tại 02 đơn vị: đã tiến hành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Vĩnh Hội Đông và UBND xã Nhơn Hội. Hiện nay đang tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra và xây dựng dự thảo kết luận thanh tra.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 00.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra:

+ Tổng số kết luận thanh tra, kiểm tra trách nhiệm phải thực hiện: 00.

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị về trách nhiệm hành chính: 00.

2. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

Trong kỳ, các cấp, các ngành đã thực hiện 02 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng thông qua các buổi họp chi bộ, họp đơn vị, với 17 lượt người tham dự.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Tổng số lượt tiếp 72, gồm:

- Cấp xã tiếp 57 lượt người. Trong đó Chủ tịch tiếp định kỳ 27 lượt, tiếp thường xuyên 30 lượt; số vụ việc (tiếp lần đầu 57, tiếp nhiều lần 0); số đoàn đông người được tiếp là 0 (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần).

- Cấp huyện đã tiếp 15 lượt công dân. Trong đó tiếp thường xuyên 10 lượt công dân; lãnh đạo tiếp định kỳ 04 lượt, đột xuất 01 lượt công dân (Phó Chủ tịch huyện tiếp đột xuất); số vụ việc (tiếp lần đầu 15, tiếp nhiều lần 0); số đoàn đông người được tiếp là 0 (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần).

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc) là 14 đơn:

+ Khiếu nại 03;

+ Tranh chấp đất 07;

+ Tố cáo 00;

+ Phản ánh, kiến nghị 04.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc) 07 đơn;

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc) 07 đơn;

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn là 23, trong đó: Kỳ trước chuyển sang 09 đơn tranh chấp đất, tiếp nhận trong kỳ 14 đơn. Trong đó:

+ Cấp huyện tiếp nhận: 07 đơn (tồn kỳ trước chuyển sang: 00, trong kỳ báo cáo: 07 đơn)

+ UBND xã, thị trấn tiếp nhận: 16 đơn tranh chấp đất (tồn kỳ trước chuyển sang: 09 đơn, trong kỳ báo cáo: 07 đơn).

- Đã xử lý: 23/23 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý là 16 đơn (chiếm tỷ lệ 69.5%).

b) Phân loại, xử lý đơn như sau:

- Phân loại theo nội dung: đơn khiếu nại 03; tranh chấp đất 16; phản ánh, kiến nghị 4; tố cáo 00.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết 14;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết 09;

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết 0.

c) Kết quả xử lý đơn:

- Đơn thuộc thẩm quyền 16 đơn tranh chấp đất do UBND cấp xã thụ lý.

- Đơn không thuộc thẩm quyền 07 đơn: Ban tiếp công dân huyện nhận 6 đơn (chuyển 02 đơn khiếu nại, 04 đơn kiến nghị), chuyển đơn cho các ngành chuyên môn giải quyết; 01 đơn phòng Tài nguyên - Môi trường đã trả lời văn bản.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Trong kỳ đã giải quyết 07/16 đơn tranh chấp đất thuộc thẩm quyền (đạt tỷ lệ 43,8%) cụ thể:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn 00

- Đã giải quyết 00/00 đơn, trong đó đã giải quyết lần đầu là 00 đơn; chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại 00 đơn.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện là 03 (quyết định tồn đọng mang sang), số quyết định đã thực hiện xong 0; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết đơn tranh chấp đất:

- Số đơn tiếp nhận đủ điều kiện giải quyết: 16 đơn.

- Số vụ việc thụ lý, giải quyết: 16 đơn

* Cấp xã:

- Tổng số đơn 16

- Đã giải quyết 07/16 đơn, trong đó đã giải quyết lần đầu là 07 đơn; chấp hành thời hạn hòa giải tranh chấp đất 07 đơn. Kết quả:

+ Hòa giải thành 03 đơn.

+ Hòa giải không thành 04 đơn.

+ Rút đơn: 00 đơn

- Đang giải quyết : 09 đơn đang xác minh đưa ra hoà giải.

c) Kết quả giải quyết tố cáo:

- Tổng số đơn 0, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn 00/00.

d) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Không có.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 530/KH-UBND ngày 11/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 09/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022, Công văn số 88/UBND-NC ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân huyện An Phú ban hành Kế hoạch 10/KH-UBND, ngày 13 tháng 01 năm 2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện An Phú năm 2022.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

UBND huyện đã ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Trên cơ sở đó, các đơn vị tự xây dựng quy chế hoạt động của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện, công khai nhiệm vụ thu, chi ngân sách được giao đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện việc phân cấp quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức; không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng; thực hiện đúng quy định trong văn hóa hội họp.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Trong tháng 5 năm 2022 không chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; vận hành hiệu quả phần mềm văn phòng điện tử VNPT-iOffice. Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị là 355 thủ tục hành chính; số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 233 thủ tục hành chính.

- Toàn huyện tiếp tục duy trì thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Các khoản chi tiêu, giao dịch của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng được thực hiện thanh toán chuyển khoản theo quy định, hạn chế việc sử dụng tiền mặt trong giao dịch, lưu thông.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Không phát sinh.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không phát sinh.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo Không phát sinh.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không phát sinh.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không phát sinh.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không phát sinh.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu. Không phát sinh.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

I. CÔNG TÁC THANH TRA

- Ban hành kết luận thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Vĩnh Hội Đông và UBND xã Nhơn Hội.

- Thanh tra công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách tại UBND xã Phú Hội..

Triển khai thực hiện công tác thanh tra theo kế hoạch năm 2022 đã được UBND huyện phê duyệt.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

- Giải quyết kịp thời những đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh.

- Duy trì tốt công tác tiếp dân hàng ngày.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân nhằm ngày càng nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nghĩa vụ và trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng.

- Thực hiện các giải pháp phòng chống tham nhũng: Cải cách hành chính; chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; thực hiện các văn bản theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

Trên đây là báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tháng 5 và phương hướng tháng 6 năm 2022 của UBND huyện An Phú./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT.HU;
- TT.HĐND;
- VP.HĐND và UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.



Trần Triều Phương